

Số: 202/BC-MNPT

Phước Thạnh, ngày 13 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Quy chế công khai năm học 2022-2023 và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học 2023-2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Công tác chỉ đạo và triển khai

- Nhà trường đã triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong hội đồng nhà trường về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm về việc thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nắm chắc và đầy đủ về nội dung công khai, các hình thức công khai và thời điểm công khai theo quy định.

- Thành lập Ban chỉ đạo của trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn là Phó trưởng ban. Trưởng các bộ phận, tổ chức đoàn là các uỷ viên của Ban chỉ đạo.

- Thực hiện đồng bộ việc hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh và cơ quan lãnh đạo Phòng Giáo dục- Đào tạo đúng lộ trình đề ra trong kế hoạch.

2. Kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2022-2023

Nhà trường thực hiện nội dung công khai (Theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã công khai cho CBGVNV, cha mẹ trẻ em biết các nội dung sau:

2.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện, kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực (*chi tiết tại biểu 01 đính kèm*).

b) Công khai chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục thực tế (*chi tiết tại biểu 02 đính kèm*).

c) Kết quả kiểm định chất lượng: Trường mầm non Phước Thạnh đã được đánh giá ngoài kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và công nhận Chuẩn quốc gia mức độ 2 (8/2022)

2.2. Công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

2.2.1. Cơ sở vật chất: Diện tích xây dựng phục vụ trực tiếp cho quá trình chăm sóc giáo dục trẻ (diện tích đất, diện tích phòng học, thiết bị...) (*chi tiết tại biểu 03 đính kèm*).

2.3.2. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng đội ngũ giáo viên biên chế và hợp đồng dài hạn, nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, trình độ đào tạo... (*chi tiết tại biểu 04 đính kèm*).

2.3. Công khai thu chi tài chính.

2.3.1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Nhà trường đã thực hiện công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

2.3.2. Học phí và các khoản thu thỏa thuận từ người học:

Ngay từ đầu năm học nhà trường tổ chức họp phụ huynh và thông báo mức thu học phí và công khai các khoản thu, mức thu thỏa thuận sau khi đã thống nhất trong cuộc họp phụ huynh theo từng năm học và thông báo tiếp khi có sự thay đổi mới.

2.3.3. Các khoản chi theo từng năm học:

Ngay từ đầu năm học BGH nhà trường phối hợp cùng kế toán lập dự toán các khoản chi từ học phí trích lại và các khoản chi thỏa thuận theo văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền: Chi lương hợp đồng, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong tỉnh; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý, chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

2.3.4. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội: Nhà trường thông báo các văn bản thực hiện chính sách đối với trẻ trên bản tin của nhà trường, yêu cầu hàng năm các đối tượng chính sách nộp hồ sơ xét duyệt và niêm yết công khai kết quả xét duyệt đến tất cả các bậc phụ huynh, CBGV trong nhà trường nắm được.

3. Kết quả chung.

- Đã thực hiện công khai đầy đủ: ☒ Chưa thực hiện công khai đầy đủ: ☐
- Có xây dựng kế hoạch triển khai quy chế công khai: ☒ Chưa xây dựng kế hoạch triển khai quy chế công khai: ☐
- Được kiểm tra việc thực hiện Quy chế công khai: ☒

4. Kết quả nội dung công khai đối với cơ sở giáo dục (CSGD) mầm non (đính kèm kết quả nội dung công khai)

(Đánh dấu X vào các ô tương ứng từ cột (1) đến cột (6))

5. Kế hoạch thực hiện công khai năm học 2022-2023

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định trong Theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế công khai.

- Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo về việc thực hiện công tác công khai trong nhà trường và Ban chỉ đạo đã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ công tác công khai.

- Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo về việc thực hiện công tác công khai trong nhà trường và Ban chỉ đạo đã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ công tác công khai.

- Xây dựng kế hoạch công khai phổ biến rộng rãi đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện niêm yết công khai tại bảng công khai của nhà trường.

- Thực hiện việc công khai theo đúng quy định, đảm bảo tính chính xác và thực hiện cập nhật bổ sung kịp thời khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

- Tiếp tục duy trì, phát huy quyền dân chủ của CBGVNV trong nhà trường.

- Tiếp tục làm tốt công tác tiếp công dân.

6. Đánh giá chung

a. Ưu điểm:

- Trong thời gian qua việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo tốt, tạo cơ sở và tiền đề thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

+ Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí công tác đối với CBGVNV đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ và phát huy được khả năng của mỗi cá nhân.

+ Công tác luân chuyển, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc theo văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.

+ Việc thực hiện chế độ, chính sách cho CBGVNV đảm bảo đầy đủ, kịp thời không để dây dưa tồn đọng các chế độ chính sách có liên quan đến CBGVNV nhà trường.

+ Việc sử dụng ngân sách đảm bảo tiết kiệm, đúng mục đích và phát huy hiệu quả. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính đã được quan tâm chú ý. Hạn chế việc tổ chức hội họp không cần thiết, tăng cường đối thoại và tính minh bạch trong việc cung cấp thông tin. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ.

- Nhờ thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở mà nhà trường đã phát huy được tiềm năng, trí tuệ của tập thể trong việc tham gia xây dựng nhà trường và các tổ chức đoàn thể ngày càng vững mạnh.

- Xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ trong cơ quan. Mở ra một cơ chế trao đổi thẳng thắn, bình đẳng, dân chủ và xây dựng trong góp ý, phê bình đối với cán bộ, công chức, viên chức.

b. Hạn chế:

- Việc báo cáo định kỳ của các đoàn thể trong trường đôi khi còn chưa kịp thời.

- Việc báo cáo định kỳ của các đoàn thể trong trường đôi khi còn chưa kịp thời.

*** Nguyên nhân:**

- Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ đều là CBGVNV kiêm nhiệm, công tác kiểm tra chưa chuyên sâu nên việc triển khai một số hoạt động còn hạn chế.

c. Phương hướng và giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

- Tiếp tục tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm chỉnh Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế công khai.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng trong việc đẩy mạnh thực hiện QCDC và là một trong những nhiệm vụ quan trọng thường xuyên và là trách nhiệm của toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong trường.

- Thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức; tổ chức các phong trào thi đua; xây dựng cơ quan văn hóa; xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể vững mạnh.

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát thực hiện QCDC phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân. Kịp thời động viên khen thưởng cá nhân thực hiện tốt QCDC đồng thời có biện pháp chấn chỉnh những nội dung thực hiện chưa tốt.

7. Kiến nghị, đề xuất

Lãnh đạo cấp trên tổ chức các lớp tập huấn để CBGV được tham gia học tập nâng cao năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho các đồng chí trong Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường.

Nơi nhận:

- Như trên (Phòng KTKĐCLGD);
- Lưu: VT,

**HIỆU TRƯỞNG**
Nguyễn Thị Kiều Oanh

NỘI DUNG CÔNG KHAI

(Kèm theo báo cáo số /BC-MNPT về việc báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công khai năm học 2022 -2023 và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học 2023-2024 ngày 13/10/2024)

	Nội dung công khai							
	Đúng biểu mẫu quy định	Không đúng biểu mẫu quy định	Đúng thời gian quy định	Không đúng thời gian quy định	Đúng hình thức quy định	Không đúng hình thức quy định	Thời điểm công khai	Hình thức công khai
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế								
Cam kết chất lượng giáo dục (Biểu mẫu 01)	x		x		x		Tháng 9, 12, 6	Bản tin Website
Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế (Biểu mẫu 02)	x		x		x		Tháng 9, 12, 6	Bản tin Website
Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.	x		x		x		Tháng 6	Bản tin Website
Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non: công khai báo cáo	x		x		x		Tháng 6	Bản tin

	Nội dung công khai							Hình thức công khai
	Đúng biểu mẫu quy định	Không đúng biểu mẫu quy định	Đúng thời gian quy định	Không đúng thời gian quy định	Đúng hình thức quy định	Không đúng hình thức quy định	Thời điểm công khai	
đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.								Website
2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:								
Cơ sở vật chất (Biểu mẫu 03)							Tháng 9, 12, 6	Bản tin Website
Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (Biểu mẫu 04 và số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo)	x		x			x	Tháng 9, 12, 6	Bản tin Website
3. Công khai thu chi tài chính:								
Tình hình tài chính							Tháng 9, 12, 6	Bản tin
Học phí và các khoản thu	x		x			x	Tháng 9,	Bản tin

	Nội dung công khai							
	Đúng biểu mẫu quy định	Không đúng biểu mẫu quy định	Đúng thời gian quy định	Không đúng thời gian quy định	Đúng hình thức quy định	Không đúng hình thức quy định	Thời điểm công khai	Hình thức công khai
khác từ người học:							12, 6	
Các khoản chi theo từng năm học	x		x		x		Tháng 9, 12, 6	Bản tin
Chính sách và kết quả thực hiện chính sách	x		x		x		Tháng 9, 12, 6	Bản tin
Kết quả kiểm toán (nếu có)								